

CÔNG KHAI THU - CHI QUỸ TÀI TRỢ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024-2025
(từ ngày 01/9/2024 đến ngày 31/12/2024)

(đơn vị tính: đồng)

<i>NỘI DUNG</i>	<i>Số đã thực hiện</i>	<i>Ghi chú</i>
A. PHẦN THU	556.658.014	
<i>Tồn đầu kỳ</i>	<i>33.208.014</i>	
<i>Thu trong kỳ</i>	<i>523.450.000</i>	
Lớp 6/1	22.500.000	
Lớp 6/2	21.300.000	
Lớp 6/3	26.000.000	
Lớp 6/4	15.500.000	
Lớp 6/5	12.200.000	
Lớp 6/6	12.500.000	
Lớp 6/7	10.500.000	
Lớp 6/8	15.900.000	
Lớp 6/9	26.000.000	
Lớp 6/10	14.000.000	
Lớp 7/1	18.500.000	
Lớp 7/2	15.700.000	
Lớp 7/3	17.500.000	
Lớp 7/4	16.900.000	
Lớp 7/5	44.600.000	
Lớp 7/6	14.600.000	
Lớp 7/7	16.200.000	
Lớp 7/8	10.000.000	
Lớp 7/9	0	
Lớp 7/10	17.500.000	
Lớp 8/1	17.000.000	
Lớp 8/2	13.600.000	
Lớp 8/3	11.900.000	
Lớp 8/4	10.700.000	
Lớp 8/5	0	
Lớp 8/6	17.500.000	
Lớp 8/7	0	

<i>NỘI DUNG</i>	<i>Số đã thực hiện</i>	<i>Ghi chú</i>
Lớp 8/8	8.200.000	
Lớp 8/9	0	
Lớp 8/10	15.450.000	
Lớp 9/1	6.200.000	
Lớp 9/2	13.800.000	
Lớp 9/3	9.700.000	
Lớp 9/4	9.500.000	
Lớp 9/5	10.800.000	
Lớp 9/6	7.500.000	
Lớp 9/7	0	
Lớp 9/8	13.000.000	
Lớp 9/9	10.700.000	
B. PHẦN CHI	170.973.100	
1. Công trình phong trào Văn thể mỹ - Đoàn Đội	24.783.100	
HS tham gia các hoạt động về Đoàn đội	0	
Kinh phí cho HS tham gia các hội thi, kỳ thi, cuộc thi giải cấp trường, Quận, TP	6.273.000	
Hoạt động lễ hội, hội trại (Hội xuân, 20/11, lễ Khai giảng....)	7.214.500	
Hội khỏe Phù đồng TDTT cấp trường, Quận, TP	11.295.600	
2. Công trình khen thưởng học sinh	145.200.000	
Quà khen thưởng lễ sơ kết học kỳ 1	145.200.000	
3. Công trình xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại	0	
4. Công trình người bạn đồng hành quan tâm, chia sẻ cùng học sinh, các hoạt động khoa học kỹ thuật	990.000	
HS tham gia chuyên đề các bộ môn cấp trường, Quận, TP	990.000	
Tồn tính ngày 31/12/2024	385.684.914	

Kế toán

Nguyễn Ngọc Bảo Thư

Quận 10, ngày 31 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tường Thụy